



Vũ Công Giao
Khoa Luật ĐHQG Hà Nội

BẦU CỬ VÀ NHÂN QUYỀN

Nội dung

- Bầu cử là gì?
- Vì sao bầu cử liên quan đến nhân quyền?
- Bầu cử tác động đến những quyền con người nào?
- Nội hàm của quyền bầu cử?



Bầu cử

Bầu cử là gì?

- Một quá trình đưa ra quyết định của người dân để chọn ra các cá nhân nắm giữ các chức vụ thuộc chính quyền.
- Một cơ chế mà các nhà nước dân chủ dùng để phân bổ chức vụ trong bộ máy quản lý, chủ yếu ở ngành lập pháp, song đôi khi cả ở ngành hành pháp và tư pháp.
- Một trong những chế định quan trọng của ngành Luật Hiến pháp, đề cập đến cơ sở pháp lý cho việc hình thành ra các cơ quan đại diện cho quyền lực của Nhà nước.

Bầu cử khác với những hình thức
tuyển chọn nhân sự khác như thế nào?

- Bầu cử
- Bổ nhiệm
- Cử
- ...

Bầu cử được sử dụng trong những bối cảnh nào?

- **Bầu cử có tính chất chính trị:** do nhà nước thực hiện, theo Hiến pháp và luật, chọn ra các cá nhân nắm giữ các chức vụ trong chính quyền.
- **Bầu cử có tính chất xã hội:** do các tổ chức xã hội hay kinh tế thực hiện, theo quy chế, quy ước của tổ chức đó, chọn ra các cá nhân nắm giữ những cương vị lãnh đạo trong tổ chức (ví dụ, bầu cử ban lãnh đạo công đoàn, hội đồng quản trị công ty..)

Quyền bầu cử là gì?

- Khả năng của công dân được nhà nước bảo đảm tham gia vào việc bầu ra các cơ quan nhà nước ở trung ương và địa phương.
- Được quy định trong Hiến pháp và luật.
- Được bảo đảm thực hiện bằng các cơ chế pháp lý khác nhau, bao gồm cơ chế tự pháp.
- Là một quyền chính trị cơ bản theo luật nhân quyền quốc tế.

Đặc điểm của quyền bầu cử là gì?

- Là một quyền chính trị cơ bản song **chỉ áp dụng cho công dân**
- Khác với hầu hết quyền con người khác được áp dụng cho cả công dân và người nước ngoài (ví dụ: quyền sống, tự do và an ninh cá nhân...)

Bầu cử liên quan đến nhân quyền như thế nào?

- Bầu cử là một quyền con người cơ bản (một quyền chính trị), được quy định trong Điều 21 UDHR và Điều 25 ICCPR.
- Nội hàm bao gồm:
 - Quyền được bầu cử
 - Quyền được ứng cử
- Ngoài ra, bầu cử liên quan đến hai quyền chính trị quan trọng khác:
 - Quyền được tham gia vào chính quyền
 - Quyền bình đẳng trong tiếp cận với các dịch vụ công.

Các nguyên tắc bầu cử là gì? Có những nguyên tắc nào?

- **Các nguyên tắc bầu cử:** Những điều kiện được pháp luật quốc gia quy định, ràng buộc nghĩa vụ thực hiện và tuân thủ của các chủ thể liên quan, nhằm bảo đảm tính hợp pháp của cuộc bầu cử.
- **Những nguyên tắc bầu cử:**
 - *Tự do*
 - Phổ thông đầu phiếu
 - Bình đẳng
 - Trực tiếp
 - Bỏ phiếu kín

Bầu cử tự do là gì?

- Mục đích: bảo đảm cho người dân được tự do lựa chọn, xác lập lên chính quyền.
- Ý nghĩa: bảo đảm tính chính đáng của chính quyền
- Nội hàm:
 - Tự do ứng cử, vận động bầu cử
 - Tự do bỏ phiếu

Bầu cử tự do theo luật nhân quyền quốc tế

- Điều 21 UDHR, Điều 25 ICCPR: quyền tự do lựa chọn người đại diện cho mình
- Điều 1 ICCPR, IECSR, Điều 5 Tuyên bố trao trả độc lập...: quyền tự do quyết định thể chế chính trị của dân tộc.
- Các tự do liên quan: tự do tư tưởng, biểu đạt, báo chí, hội họp, lập hội.

- Điều 21 UDHR:

1. Mọi người đều có quyền tham gia vào chính quyền của nước mình, một cách trực tiếp hay thông qua những đại diện được tự do lựa chọn.

.....
3. Ý chí của nhân dân là cơ sở tạo nên quyền lực của chính quyền; ý chí này được thể hiện qua các cuộc bầu cử định kỳ và thực sự, theo nguyên tắc bỏ phiếu phổ thông và bình đẳng và được thực hiện qua bỏ phiếu kín hoặc qua các thủ tục bỏ phiếu tự do tương tự.

Phổ thông đầu phiếu là gì?

- Mọi công dân đến tuổi trưởng thành đều được trao quyền bầu cử, không phân biệt về bất cứ yếu tố gì, trừ việc bị mất trí và bị tước quyền bầu cử theo pháp luật.

Luật nhân quyền quốc tế

- UDHR và ICCPR không đề cập cụ thể.
- Tuy nhiên, LHQ khẳng định nguyên tắc “*One person, one vote*”
- Có thể thấy trong nguyên tắc bình đẳng.

Bầu cử bình đẳng là gì?

- Mỗi cử tri có một phiếu bầu đối với một cuộc bầu cử và giá trị phiếu bầu như nhau, không phụ thuộc vào giới tính, địa vị xã hội, sắc tộc, tôn giáo v.v.
- **Đòi hỏi:**
 - Mỗi cử tri chỉ được ghi tên vào danh sách cử tri ở một nơi cư trú;
 - Mỗi cử tri chỉ được bỏ một phiếu bầu.

Bầu cử bình đẳng theo luật nhân quyền quốc tế

- Điều 25 ICCPR:

- Không có sự phân biệt đối xử về bất cứ yếu tố nào.
- Chỉ chấp nhận những điều kiện về độ tuổi, năng lực hành vi, tình trạng bị tù.
- Có thể chấp thuận hạn chế ứng cử với một số ngành nghề (quân đội, cảnh sát..)
- Không được đặt ra những rào cản bất hợp pháp (nơi cư trú, thời gian cư trú, trình độ..)
- Phải hỗ trợ các nhóm thiệt thòi (người mù chữ, người khuyết tật...)

Bỏ phiếu kín là gì?

- Cử tri bầu ai, không bầu ai đều được bảo đảm bí mật.
- Đòi hỏi:
 - Khi cử tri viết phiếu bầu không ai được đến gần, kể cả cán bộ, nhân viên các tổ chức phụ trách bầu cử;
 - Không ai được biết và can thiệp vào việc viết phiếu bầu của cử tri.
 - Cử tri viết phiếu bầu trong buồng kín và bỏ phiếu vào hòm phiếu.

Bỏ phiếu kín theo luật nhân quyền quốc tế

- Nguồn:
 - Điều 21 (3) UDHR
 - Điều 25 (b) ICCPR
- Mục đích: Bảo đảm thể hiện ý chí tự do của người bỏ phiếu.
- Liên quan đến cả việc chuẩn bị phiếu bầu, nơi bầu cử và việc kiểm phiếu.

Bầu cử trực tiếp là gì?

- Công dân trực tiếp thể hiện ý chí của mình qua lá phiếu, trực tiếp bầu ra đại biểu của mình chứ không qua một cấp đại diện cử tri nào.
- Đòi hỏi:
 - Không được nhờ người bầu hộ, bầu thay hoặc bầu bằng cách gửi thư.
 - Tự viết và bỏ lá phiếu bầu vào hòm phiếu, trường hợp không thể tự viết được thì nhờ người khác viết hộ nhưng phải tự mình bỏ phiếu (trừ khi tàn tật không thể tự bỏ phiếu được thì nhờ người khác), người viết hộ phải bảo đảm bí mật phiếu bầu của cử tri;
 - Cử tri ốm đau, già yếu, tàn tật không thể đến phòng bỏ phiếu được thì Tổ bầu cử đến chỗ ở của cử tri để cử tri nhận phiếu bầu và bầu.

Bầu cử gián tiếp là gì?

- Cử tri không trực tiếp bầu ra người đại diện cho mình mà bầu ra thành viên của Tuyển cử đoàn, sau đó Tuyển cử đoàn mới bầu ra cơ quan đại diện hay chức danh nhà nước.
- Ví dụ về bầu cử gián tiếp:
 - Bầu tổng thống Mỹ, Thượng viện Pháp (hai cấp)
 - Bầu Quốc hội (Đại hội đại biểu nhân dân) toàn Trung Quốc (ba cấp).

Tổng tuyển cử là gì?

- Cuộc bầu cử mà tất cả công dân được quy định tham gia.
- Thường được dùng để chỉ các cuộc bầu cử cơ quan lập pháp quốc gia (Quốc Hội, Nghị viện), để phân biệt với các cuộc bầu cử ở cấp địa phương hoặc bầu cử khác.

Trưng cầu dân ý là gì?

- Cuộc bỏ phiếu trực tiếp, trong đó toàn bộ cử tri được yêu cầu chấp nhận hay phủ quyết một đề xuất đặc biệt, ví dụ như một dự thảo hiến pháp mới hay dự thảo hiến pháp sửa đổi, một đạo luật (quan trọng) hay chính sách quan trọng...
- Khác với bầu cử: không chọn ra các cá nhân nắm giữ các chức vụ thuộc chính quyền.

Bầu cử sơ bộ là gì?

- Thuật ngữ chính trị, chỉ cuộc bầu cử để một đảng chính trị chọn ra ứng cử viên duy nhất của đảng mình tham gia cuộc tổng tuyển cử pháp lý sau đó.
- Còn gọi là ***bầu cử chỉ định ứng viên***
- Ví dụ: bầu cử sơ bộ chọn ứng viên tổng thống của các đảng ở Mỹ.

Thế nào là bầu cử công bằng theo luật nhân quyền quốc tế

- Bầu cử công bằng (*fair election*)
 - Đáp ứng các nguyên tắc tự do, phổ thông, trực tiếp, bỏ phiếu kín
 - Không có sự loại trừ hay phân biệt đối xử bất hợp pháp với bất cứ nhóm, cá nhân nào (ví dụ, về chủng tộc, sắc tộc, giới tính...)
 - Tuy nhiên, một số biện pháp đặc biệt để hỗ trợ một số nhóm yếu thế hoặc để bảo đảm tính cân bằng đại diện giữa các nhóm không bị coi là phân biệt đối xử.



Bầu cử (chính trị) ở Việt Nam

Bầu cử ở Việt Nam được tổ chức như thế nào?

- Bầu ra:
 - Đại biểu Quốc hội
 - Đại biểu HĐND các cấp (hiện là tỉnh, huyện, xã)
- Định kỳ 5 năm

Cơ sở pháp lý?

- Hiến pháp 1992 (sửa đổi, bổ sung năm 2001)
 - Điều 7: các nguyên tắc bầu cử
 - Điều 54: Các điều kiện bầu cử
- Luật bầu cử đại biểu Quốc hội 1997 (sửa đổi, bổ sung năm 2001, 2003, 2010)
- Luật bầu cử hội đồng nhân dân 2003 (sửa đổi, bổ sung năm 2010)

Bầu cử ở Việt Nam có đặc điểm gì?

- Là hình thức thực hiện dân chủ trực tiếp.
- Thuộc dạng bầu cử...
- Được xem vừa là quyền vừa là nghĩa vụ:
 - Xem là nghĩa vụ vì: Nhà nước là ***của nhân dân***, do nhân dân và vì nhân dân. Do đó, nhân dân vừa có quyền và nghĩa vụ tổ chức ra Nhà nước bằng cách bầu ra các cơ quan quyền lực nhà nước.
 - Một số nước không coi là nghĩa vụ, vì nếu đồng thời là nghĩa vụ thì:
 - *ché tài nào cho người không đi bỏ phiếu?*
 - *ché tài nào cho người từ chối đề cử?*

Bầu cử ở Việt Nam hiện tiến hành theo những nguyên tắc nào?

- Bốn nguyên tắc:
 - Phổ thông đầu phiếu
 - Bình đẳng
 - Trực tiếp
 - Bỏ phiếu kín
- Không có nguyên tắc tự do.
 - Hiến pháp 1946
 - Điều thứ 17: Chế độ bầu cử là phổ thông đầu phiếu. Bỏ phiếu phải **tự do**, trực tiếp và kín.

Tuổi bầu cử, ứng cử ở Việt Nam được quy định như thế nào?

- Bầu cử: đủ 18
- Ứng cử: đủ 21

- Tranh luận:
 - Tuổi bầu cử: từ 18 thay cho từ đủ 18?
 - Tuổi ứng cử: từ 21 thay cho từ đủ 21?

- *Luật Hôn nhân và Gia đình (Điều 9): Nam từ 20 tuổi, nữ từ 18 tuổi được kết hôn.*

Tổ chức bầu cử như thế nào?

- Không có cơ quan bầu cử chuyên trách
- UBTV Quốc hội: công bố, chủ trì
- MTTQ: hiệp thương, giám sát

Kinh phí bầu cử?

- Ngân sách nhà nước
- Phân bổ theo số cử tri của mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; có tính đến đặc điểm và tình hình thực tế của một số địa phương.
- Chi cho các việc chuẩn bị triển khai, tiến hành và tổng kết bầu cử (ví dụ: In ấn các tài liệu, biểu mẫu, thẻ cử tri, mẫu biên bản, các chi phí về mua sắm hòm phiếu, khắc con dấu của các tổ chức phụ trách bầu cử, chi phí và bồi dưỡng cho cán bộ, nhân viên phục vụ cho cuộc bầu cử và các khoản chi phí cần thiết khác theo hướng dẫn của Bộ Tài chính).

Số lượng đại biểu?

- Quốc Hội: không quá 500
- HĐND

Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân xã

Loại địa phương	Số dân	Số đại biểu	Ghi chú
<u>Xã, thị trấn miền xuôi</u>	Dưới 4.000	25 đại biểu	
<i>Trên 4.000 người</i>	Thêm 2000 người	Thêm 1 đại biểu	tổng số không quá 35 đại biểu
<u>Xã, thị trấn miền núi và hải đảo</u>	Từ 2000 đến 3000 dân	25 đại biểu	
<i>Trên 3000 người</i>	Thêm 1000	Thêm 1 đại biểu	tổng số không quá 35 đại biểu
	Từ 1000 đến 2000	19 đại biểu	
	Dưới 1000	15 đại biểu	
<u>Phường</u>	Dưới 8000	25 đại biểu	
<i>Trên 8.000 người</i>	Thêm 4000 người	Thêm 1 đại biểu	tổng số không quá 35 đại biểu

Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện

Loại địa phương	Số dân	Số đại biểu	Ghi chú
Huyện miền xuôi và quận	Đến 80.000 người	30 đại biểu	
<i>Trên 80.000</i>	Thêm 10.000 người	Thêm 1 đại biểu	Không quá 40 đb
Huyện miền núi & hải đảo	Đến 40.000 người	30 đại biểu	
<i>Trên 40.000</i>	Thêm 5.000 người	Thêm 1 đại biểu	Không quá 40 đb
Thị xã	Đến 70.000 người	30 đại biểu	
<i>Trên 70.000</i>	Thêm 10.000 người	Thêm 1 đại biểu	Không quá 40 đb
Thành phố thuộc tỉnh	Đến 100.000 người	30 đại biểu	
<i>Trên 100.000</i>	Thêm 10.000 người	Thêm 1 đại biểu	Không quá 40 đb
ĐVHC có từ 30 đơn vị HC trực thuộc trở lên		Trên 40 đại biểu	Do UBND tỉnh q.định theo đề nghị của TTHĐND cấp tỉnh

Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh

Loại địa phương	Số dân	Số đại biểu	Ghi chú
Tỉnh miền xuôi và thành phố trực thuộc TW	Đến 1 triệu người	50 đại biểu	
<i>Trên 1 triệu</i>	Thêm 50.000 người		không quá 85 đại biểu
Tỉnh miền núi	Đến 500.000 người	50 đại biểu	
<i>Trên 500.000</i>	Thêm 30.000 người	Thêm 1 đại biểu	Không quá 85 đại biểu
Thủ đô HN và các tỉnh thành phố thuộc TW khác	Trên 3 triệu người		Không quá 95 đại biểu

Phân bổ đại biểu QH như thế nào?

- Việc phân bổ đại biểu Quốc hội của mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Ủy ban thường vụ Quốc hội dự kiến, dựa trên các căn cứ sau:
 - Mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có ít nhất ba đại biểu cư trú và làm việc tại địa phương;
 - Số đại biểu tiếp theo được tính theo số dân và đặc điểm của mỗi địa phương;
 - Thủ đô Hà Nội được phân bổ số đại biểu thích đáng.

Phân bố đại biểu người dân tộc thiểu số như thế nào?

- Số đại biểu Quốc hội là người dân tộc thiểu số do UBND Quốc hội dự kiến theo đề nghị của Hội đồng dân tộc của Quốc hội, bảo đảm để các thành phần dân tộc thiểu số có số đại biểu thích đáng.

Tỷ lệ đại biểu Quốc hội là người dân tộc thiểu số

- Quốc hội khoá I:	7,7%
- Quốc hội khoá II:	15,4%
- Quốc hội khoá III:	16,34%
- Quốc hội khoá IV:	17,34%
- Quốc hội khoá V:	16,7%
- Quốc hội khoá VI:	13,6%
- Quốc hội khoá VII:	14,9%
- Quốc hội khoá VIII:	14,1%
- Quốc hội khoá IX:	16,7%
- Quốc hội khoá X:	17,33%
- Quốc hội khoá XI:	17,27%
- Quốc hội khoá XII:	17,6%
- Quốc hội khoá XIII:	15,6 (78/500)



Một số vấn đề đặt ra

- Tiêu chí thành phần: địa dư, đảng phái, giai cấp, tầng lớp...?
- Vận động bầu cử và tranh cử
 - Cơ bản vẫn là “Đảng cử, dân bầu”
- Hiệp thương
- Phân bổ ứng cử viên trung ương về địa phương
- Cơ cấu đại biểu

Vấn đề cơ cấu đại biểu

- Tính đại diện quá dàn trải (trong đảng, ngoài đảng, địa phương, giai cấp, tầng lớp, ngành, khối, dân tộc, giới tính, độ tuổi, tôn giáo, quốc doanh, dân doanh) nhưng chưa xác định tiêu chí nào mang tính hạt nhân.
- *Lúng túng*: cơ cấu giai cấp?
- *Chưa rõ ràng*: Các tiêu chí chồng lấn lên nhau.
- *Gánh nặng đa cơ cấu*: GS Nguyễn Lân Dũng: “*Không nên chọn các đại biểu Quốc hội gánh quá nhiều cơ cấu (trẻ, nữ, người dân tộc, chưa vào Đảng). Mỗi nhóm người trong xã hội cần có đại biểu xuất sắc đại diện cho mình, chính vì vậy mà một người không thể đảm đương quá nhiều tính đại diện*”; (Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, số 22(96), tháng 4/2007, tr.20.

Phân bổ ứng cử viên trung ương về địa phương

- Ai phân? Tiêu chí nào?
 - Đa số muốn được phân về Bắc bộ, Bắc trung bộ (!?)
 - Địa phương đề nghị (!?)
- Không thống nhất giữa tiêu chí phân vạch đơn vị bầu cử với tiêu chí về tính đại diện trong Quốc hội? (Ý chí của nhân dân trong việc lựa chọn đại biểu)
- Hiệu quả hoạt động?

Cải tiến việc bầu ở QH

- Với một số chức danh điều hành quan trọng như bộ trưởng, Thủ tướng, Chánh án TANDTC, Viện trưởng VKSNDTC, trước khi ĐB bầu, các ứng cử viên cần có một chương trình hành động để ĐB có căn cứ bầu hoặc phê chuẩn một cách chính xác – ĐB Lê Thị Nga (VietnamNet, 17/05/2012)

-*"Trước đây đã có lúc ta bầu Thủ tướng có số dư, trong điều kiện hiện nay không có lý gì không làm như vậy"* – ĐB Lê Nam (VietnamNet, 17/05/2012)

“Bầu thủ tướng có dư”

- Quốc Hội khóa VIII (1987-1992), bầu Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng thay thế đồng chí Phạm Hùng.
 - Bộ Chính trị giới thiệu đồng chí Đỗ Mười
 - Các đại biểu phía Nam giới thiệu thêm đồng chí Võ Văn Kiệt
 - Đồng chí Đỗ Mười trúng.

Cải tiến bầu cử QH, HĐND

- Quyền bầu cử của người bị tạm giam
- Tuổi ứng cử: từ 21 thay cho từ đủ 21?
- Mở rộng cách thức bầu cử để bảo đảm nguyên tắc bầu cử phổ thông: cho phép bầu qua thư, Internet, bầu ở ĐSQ..
- Quy định lại nguyên tắc “bầu cử tự do” trong HP 1946?